

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị L, sinh năm 1990
Địa chỉ: Ấp B, xã G, huyện X, tỉnh Sóc Trăng.
- Bị đơn: Anh T, sinh năm 1989
Địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện M, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị L và anh T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về hôn nhân: Chị L và anh T thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về con chung: Chị L và anh T chung sống không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - 2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh T không có nên không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí Dân sự về Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, do hòa giải thành được giảm 50% bằng 150.000 đồng. Chị L và anh T, mỗi người phải chịu 75.000 đồng, chị L tự nguyện nộp 150.000 đồng, chị L đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013405 ngày 18 tháng 02 năm 2019, chuyển thu án phí 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị L được hoàn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện M;
- CC THADS huyện M ;
- Dương sự;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thụy Lan Chi